UBND XÃ BA VÌ
TRƯỜNG TIỂU HỌC BA VÌ

CHI TIẾT PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CBQL, GV, NV NĂM HỌC 2026- 2027

(Điều chỉnh lần 6 - Thực hiện từ tuần 09 đến ……)

TT	Tên CB,GV	Nhiệm vụ được phân công	Toán	TV	ĐĐ	TNXH (KH) 2t/tuần	LS- ĐL	Âm nhạc (1t/tuần)	Mĩ thuật (1t/tuần)	GDTC 2t/tuần	HĐTN (3 t/tuần)			Tin (1t/tuần)	Công nghệ (1 t/tuần)	T.Anh (4 t/tuần)	HĐGD TC	TS Tiết CN, KN	TS tiết được phân công	Số tiết tiêu chuẩn	Số tiết Thừa, Thiếu	Ghi chú
											Tiết 1	Tiết 2	Tiết 3									
1	K.Thủy	**HT**				1A1													2	2	0	
2	Vũ	PHT (Điểm chính)			3A1, 4A1, 4A2, 4A3														4	4	0	
3	Vân	PHT (PH Ba Tiêu)				2B1,													4	4	0	
4	Tâm	PHT (PH BaNgạc)			1C1, 1C2					4C2									4	4	0	
5	Lý	Dạy &CN 1A1 +TTCM khối 1	3	12	Thảo	K. Thủy		Cây	Thảo	Giang	Nhung	Nhung	1					7	23	23	0	
6	Vân	Dạy &CN 1A2	3	12	1	Cây		Nhung	Thảo	Giang	1	1	1					4	23	23	0	
7	Nguyệt	Dạy &CN 1A3	3	12	1	Cây		Cây	Thảo	Giang	1	1	1					4	23	23	0	
8	Huyền	Dạy &CN 1A4	3	12	Cây	Thảo		Cây	1	Giang	1	1	1					4	23	23	0	
9	Tình	Dạy &CN 1B1 +TPCM khối 4,5	3	12	Giám	Giám		Thi	Hậu	Ý	1	1	1					5	23	23	0	
10	Khơi	Dạy &CN 1B2	3	12	Giám	Giám		Thi	Hậu	Ý	Giám	1	1					6	23	23	0	
11	Hoa	Dạy &CN 1C1	3	12	Tâm	2		Thi	Hậu	Vui	Thảo	1	1					4	23	23	0	
12	Lênh	Dạy &CN 1C2	3	12	Tâm	2		Thi	Hậu	Vui	Thảo	1	1					4	23	23	0	
13	Thủy Vân	Dạy &CN 2A1	5	10	1	Cây		Nhung	Thảo	Giang	1	1	1					4	23	23	0	
14	Thu	Dạy &CN 2A2	5	10	1	Cây		Nhung	Thảo	Giang	1	1	1					4	23	23	0	
15	Chung	Dạy &CN 2A3	5	10	1	Cây		Nhung	Thảo	Giang	1	1	1					4	23	23	0	
16	Thùy Trang	Dạy &CN 2B1	5	10	1	Vân		Thi	Hậu	Ý	1	1	1					4	23	23	0	
17	Đơn	Dạy &CN 2B2	5	10	1	Vân		Thi	Hậu	Ý	1	1	1					4	23	23	0	
18	Hạ	Dạy &CN 2C1	5	10	Q. Trang	2		Thi	Hậu	Vui	Q. Trang	1	1					4	23	23	0	
19	Thu Trang	Dạy &CN 2C2 +TPCM khối 2,3	5	10	Q. Trang	Q. Trang		Thi	Hậu	Vui	1	1	1					5	23	23	0	
20	Thao	Dạy &CN 3A1 +TTCM khối 2,3	5	7	Vũ	Cây		Cây	1	Giang	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Linh)		7	23	23	0	
21	Bích Vân	Dạy &CN 3A2	5	7	1	2		1	Nhung	Giang	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Linh)		4	23	23	0	
22	Tiên	Dạy &CN 3A3	5	7	Nhung	Cây		Nhung	Nhung	Giang	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Linh)		4	19	19	0	Con dưới 12 tháng

23	Nương	Dạy &CN 3B1	5	7	1	2		Thi	Hậu	Ý	1	1	1	Vi	1	4(Chi)		4	23	23	0	
24	Thắc	Dạy &CN 3B2	5	7	1	2		Thi	Hậu	Ý	1	1	1	Vi	1	4(Chi)		4	23	23	0	
25	Liễu	Dạy &CN 3C1	5	7	1	2		Thi	Hậu	Vui	1	1	1	Vi	1	4(Hoàng)		4	23	23	0	
26	Dư	Dạy &CN 3C2	5	7	1	2		Thi	Hậu	Vui	1	1	1	Vi	1	4(Chi)		4	23	23	0	
27	Ph Thanh	Dạy &CN 4A1	5	7	Vũ	2	2	Quyên	Linh	Ý	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Quyên)		4	23	23	0	
28	Tiết Trinh	Dạy &CN 4A2	5	7	Vũ	Nhung	Nhung	Quyên	Linh	Giang	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Linh)		4	19	19	0	Con dưới 12 tháng
29	Lệ Trang	Dạy &CN 4A3	5	7	Vũ	Cây	2	Quyên	Linh	Giang	Nhung	Nhung	1	Sơn	Sơn	4(Linh)		4	19	19	0	Con dưới 12 tháng
30	Bông	Dạy &CN 4B1	5	7	Giám	2	2	Thi	Hậu	Ý	1	1	1	Vi	Vi	4(Chi)		4	23	23	0	
31	Danh	Dạy &CN 4B2	5	7	Giám	2	2	Thi	Hậu	Ý	1	1	1	Vi	Vi	4(Chi)		4	23	23	0	
32	Vinh	Dạy &CN 4C1 +TTCM khối 4,5	5	7	Q. Trang	Q. Trang	2	Thi	Hậu	Vui	Q. Trang	1	1	Vi	Vi	4(Hoàng)		7	23	23	0	
33	Nhiêm	Dạy &CN 4C2	5	7	Q. Trang	2	2	Thi	Hậu	Tâm	1	1	1	Vi	Vi	4(Hoàng)		4	23	23	0	
34	Liên	Dạy &CN 5A1	5	7	Cây	2	2	Thi	Hậu	Triển	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Quyên)		4	23	23	0	
35	Lộc	Dạy &CN 5A2	5	7	Thảo	2	2	Thi	Hậu	Ý	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Quyên)		4	23	23	0	
36	Sa	Dạy &CN 5A3	5	7	Thảo	2	2	Thi	Hậu	Ý	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Quyên)		4	23	23	0	
37	Nghị	Dạy &CN 5A4	5	7	Thảo	2	2	Thi	Hậu	Ý	1	1	1	Sơn	Sơn	4(Quyên)		4	23	23	0	
38	Vỹ	Dạy &CN 5B +TPCM khối 4,5	5	7	Giám	2	2	Thi	Hậu	Giám	Giám	1	1	Vi	Vi	4(Chi)		5	23	23	0	
39	Ninh	Dạy &CN 5C1	5	7	Q. Trang	2	2	Thi	Hậu	Vui	1	1	1	Vi	Vi	4(Hoàng)		4	23	23	0	
40	Trinh	Dạy &CN 5C2	5	7	Q. Trang	2	2	Thi	Hậu	Vui	1	1	1	Vi	Vi	4(Hoàng)		4	23	23	0	
41	Thi	Dạy ÂN						23											23	23	0	
42	Hậu	Dạy Mĩ Thuật							23										23	23	0	
43	A. Quyên	Dạy T.Anh						3								20			23	23	0	
44	Linh	Dạy T.Anh							3							20			23	23	0	Hợp đồng
45	Chi	Dạy T.Anh														24			24	23	1	
46	Ph. Hoàng	Dạy T.Anh														20			20	19	1	Con dưới 12 tháng
47	Lý Sơn	Dạy Tin học												10	10			3	23	23	0	CNTT (Ttrường chính)
48	Cẩm Vi	Dạy Tin học												11	7		2	2	22	23	-1	CNTT (PH Ba Ngạc)
49	Giang	Dạy GDTC								24									24	23	1	
50	Vui	Dạy GDTC								18								5	23	23	0	TVTL, hỗ trợ CTĐ (PH Ba Ngạc)
51	Ý	Dạy GDTC								24									24	23	0	Hợp đồng
52	Giám	Dạy các môn			5	4				2	1	1					5	5	23	23	0	TVTL, hỗ trợ CTĐ (PH Ba Tiêu)

53	Cây	Dạy các môn			2	16		4											22	23	-1	
54	Thảo	Dạy các môn			4	2			6		2						5	3	22	23	-1	PT TV-TB (PH Ba Ngac)
55	Q.Trang	Dạy các môn			6	4					2						9		21	23	-2	
56	Nhung	Dạy các môn			1	2	2	5	2		2	2					3		19	23	-4	
57	Triển	TPT Đội								2									2	2	0	

TỔNG **-5**

Ghi chú: Từ 01/11/2026 (Tuần 9) Huyền hết con nhỏ dưới 12 tháng
Vỹ TPCM 4,5 (Thay Liên)

Ba Vì, ngày 02 tháng 11 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ BA VÌ TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG TIỂU HỌC BA VÌ

Nguyễn Thị Hồng Vân